

TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM HÀ

Họ và tên:

Lớp:

BÀI KIỂM TRA GIỮA KỲ II


Năm học: 2022-2023

Môn: TOÁN 4

Thời gian làm bài 40 phút (Không kể thời gian giao đề)

Giáo viên coi:

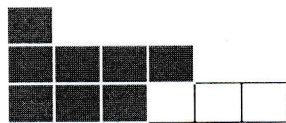
Giáo viên chấm:

Duyệt đề	Điểm	Nhận xét
		<p>.....</p> <p>.....</p>

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm) Khoanh vào đáp án đúng

a. Phân số nào dưới đây biểu diễn phần tô đậm của hình bên:



A. $\frac{8}{3}$

B. $\frac{8}{11}$

C. $\frac{3}{8}$

D. $\frac{3}{11}$

b. Phân số lớn nhất trong các phân số $\frac{3}{4}$; $\frac{7}{7}$; $\frac{3}{2}$; $\frac{1}{3}$ là:

A. $\frac{3}{4}$

B. $\frac{7}{7}$

C. $\frac{3}{2}$

D. $\frac{1}{3}$

c. Các phân số được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn:

A. $\frac{4}{7}$; $\frac{8}{7}$; $\frac{9}{7}$; $\frac{5}{7}$

B. $\frac{9}{7}$; $\frac{8}{7}$; $\frac{5}{4}$; $\frac{4}{9}$

C. $\frac{4}{7}$; $\frac{5}{7}$; $\frac{8}{7}$; $\frac{9}{7}$

d. Cho $\frac{56}{32} = \frac{\dots}{16}$ Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 23

B. 26

C. 28

D. 29

Câu 2. (1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào chỗ chấm :

4 phút 15 giây = 415 giây

$17\text{km}^2 > 1700000\text{m}^2$

$7\text{km}^2 900\text{m}^2 < 8\text{km}^2$

3 tấn 43 kg = 3043 kg

Câu 3. (1 điểm) Điền số thích hợp vào chỗ chấm

a. Hình bình hành có độ dài đáy 9cm, chiều cao tương ứng là 12cm thì có diện tích là:

b. Cho các số sau: 193 550; 8 700; 38 250; 491 450

- Số chia hết cho 2 và 5 là:.....

- Số chia hết cho 3 và 9 là:.....

- Số chia hết cho 2, 3, 5 và 9 là:.....

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 4. (2 điểm) Tính

a. $\frac{3}{5} + 2 = \dots$

b. $\frac{4}{5} \times \frac{5}{8} = \dots$

c. $\frac{2}{3} - \frac{3}{8} = \dots\dots\dots$

d. $\frac{1}{2} : \frac{2}{5} = \dots\dots\dots$

Câu 5. (1 điểm) a. Tìm y

$$(y : \frac{2}{3}) - \frac{1}{2} = \frac{1}{4}$$

b. Tính giá trị biểu thức

$$\frac{5}{2} + \frac{1}{4} \times \frac{4}{7}$$

.....
.....
.....
.....

Câu 6. (1 điểm) Viết các phân số bé hơn 1, có mẫu số là 5 và tử số khác 0.

.....
.....
.....

Câu 7. (2 điểm) Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 36 m và chiều rộng bằng $\frac{5}{6}$ chiều dài.

a. Tính diện tích của mảnh vườn.

b. Người ta sử dụng $\frac{1}{5}$ diện tích để trồng rau. Tính diện tích còn lại của mảnh vườn.

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 8. (1 điểm)

a. Tính bằng cách thuận tiện

$$\frac{4}{5} \times \frac{3}{7} + \frac{4}{5} \times \frac{6}{7} - \frac{4}{5} \times \frac{4}{14}$$

b. Rút gọn nhanh phân số sau

$$\frac{20 \times 24 \times 15}{12 \times 45 \times 10}$$

.....
.....
.....
.....